

# KINH NGHIỆM FINDHORN

(xin đọc bài 'Thông Điệp của Thần Pan' trong mục Thiên Thần)

Ông Crombie biết rằng kinh nghiệm của ông lạ lùng, khác với quan niệm thường có của đa số, cũng như người ta không tin là có thể giới thần tiên. Thế giới này có thể phân ra làm hai đẳng cấp chính, một là tinh linh (elementals) gồm các chú lùn, tiên nữ và lên cao hơn là đẳng cấp thiên thần, đi từ thiên thần lên tới các vị đại thiên thần. Công việc của mỗi đẳng cấp khác nhau, ta có thể xem như thiên thần vạch ra kiểu mẫu căn bản cho mỗi loài và tuôn vào trái đất năng lực cần thiết để các loài biểu hiệu trên trái đất, còn tinh linh là tác nhân tạo hình, uốn nắn vật chất thanh theo nguyên mẫu tạo thành thể sinh lực của cây. Điều quan trọng nên biết là cây mọc bên trong thể sinh lực do tinh linh tạo ra. Khi con người xen vào sự tăng trưởng tự nhiên của một cái cây qua việc thay đổi hình dạng của nó bằng đường lối nhân tạo như dùng lực mạnh bạo, dùng hiểu biết khoa học thay đổi tính di truyền, thì ta có thể đi sai lạc với kiểu mẫu căn bản. Bên cạnh việc gây ra sợ hãi và đau đớn cho cây khi dùng lực ép buộc nó phát triển theo ý của ta, sự cưỡng bức này còn có thể làm mất liên hợp với thể sinh lực, khiến cây bị khó chịu và lo lắng.

Thay vì dùng lực, tốt hơn ta có thể hỏi xin tinh linh mang lại sự thay đổi này bằng cách sửa đổi thể sinh lực là cái khuôn của thể xác cây. Tinh linh có khả năng làm vậy và sẽ giúp nếu thấy đó là lời hỏi xin hợp lý mà không phải chỉ vì tiện lợi riêng cho người, vì điều cần được nhấn mạnh ở đây là tinh linh và thiên thần chỉ làm việc thuận theo thiên cơ mà thôi.

Vào lúc này tinh linh có hành động bị giới hạn vì loài người không tin rằng loài này hiện hữu, hay chúng có khả năng. Khi có thêm người bắt đầu chấp nhận ý tưởng là có tinh linh trong thiên nhiên sẵn sàng trợ giúp nhân loại, thì bầu không khí thuận lợi sẽ đẩy mạnh sự hợp tác trọn vẹn giữa hai loài, ngành trồng trọt, canh nông sẽ có những tiến bộ mới, và các phương pháp có hại được loại bỏ.

## Hình dạng.

Mô tả kỹ hơn về hình dạng của tinh linh, ông Crombie nói rằng tinh linh có nhiều thể mà thể thanh nhất của chúng giống như chỉ là ánh sáng, nó mờ ảo như sương, rất nhẹ, là một xoáy năng lực chuyển động không ngừng. Khối ánh sáng này rực lên màu sắc có khi là một màu duy nhất có khi nhiều màu hơn nhưng không trộn lẫn vào nhau mà giữ riêng biệt như thấy trong cầu vồng. Thể này thay đổi màu sắc luôn luôn và thường được bao phủ bằng nhiều đường cong rất mảnh đủ màu, giống như là chất lỏng trôi qua ống dẫn, biến hóa không ngừng thành hình dạng tuyệt mỹ không thể tả. Các thể ánh sáng này khác nhau về kích thước và vẻ chói lọi, rực rỡ, đi từ màu phấn tiên êm dịu sang màu chói sáng óng ánh. Tất cả các thể đều xinh đẹp, thanh khiết, lấp lánh tỏa ra ánh sáng từ bên trong. Ta có thể xem chúng là các xoáy năng lực có kèm óc thông minh.

Tuy nhiên tinh linh không thể làm việc với các lực đậm đặc hơn và với thể sinh lực của cây khi chúng ở trong thể ánh sáng như vậy, mà phải khoác lấy thể sinh lực. Trong những dịp tiếp xúc với tinh linh ông Crombie có kinh nghiệm thú vị sau, một hôm ông ngồi trên băng ghế dưới một gốc cây to trong vườn bách thảo, vui vẻ nhìn ngắm một nhóm các chú lùn rượt đuổi nhau quanh thân cây, chúng rất hứng chí với trò này, chộp lấy nhau rồi lăn ra cỏ cười như nắc nẻ, ông nghĩ trong chúng giống như trẻ con mập mạp bụ bẫm tròn quay. Lập tức một chú lùn quay lại và trọn mắt ngó ông Crombie, chú lè làng đi tới chỗ ông đang ngồi, tay chống nạnh ngang hông

tổ vě rất giận dữ, và nói.

- Tui không có mập.

Xong chú quay lưng đi oai vệ về hướng các bạn. Dĩ nhiên là chú nói đúng, so với kẻ đồng loại thì chú không có mập, nhưng nói chung chú lùn thường có thân hình phục phịch tròn trịa theo cái nhìn của ta.

## Thiên Thần và Năng Lực

Thiên thần và tinh linh nói chung làm việc với năng lực, như năng lực từ mặt trời hay prana tràn xuống trái đất, năng lực tinh thần từ các cõi cao xuống cõi thấp, nên cái nhìn của loài này rất khác lạ với con người. Chúng ta có thân xác vật chất đậm đặc, bị giới hạn nhiều bề với thân xác ấy và quan tâm rất mực đến chuyện tử sinh của thân xác, trong khi thiên thần vì sử dụng, điều khiển năng lực và có thân xác bằng vật chất ít đậm đặc hơn, nên không màng đến chuyện tử sinh như người. Cái chết của thân xác không có tính bi thảm cho thiên thần như cho người, các ngài nhìn sự việc theo quan điểm năng lực, như khi thân xác không còn thì năng lực rút về, trụ vào một thể thanh nên không có gì là mất mát.

Khác biệt giữa hai thái độ này thấy qua thí dụ sau, con người nhìn trời mưa trời nắng lo âu là thời tiết có lợi mùa màng, việc đi lại của mình hay không, còn thiên thần tại vườn Findhorn thì nhẹ nhàng lưu ý ta rằng ngày mưa dầm không phải là không tốt, thiên thần có thể dùng mưa để gửi xuống trái đất một số lực đi kèm trong từng giọt mưa, và nói chung thì mọi loại thời tiết đều được các ngài sử dụng theo cách này hay cách kia. Khi có thời tiết gì thì các ngài tìm xem có thể làm được chi có lợi với thời tiết ấy. Con người có thể hợp tác với thiên thần về nhiều mặt và không cần phải có quan năng gì đặc biệt, chẳng hạn thiên thần nói rằng khi ta ra làm vườn, hay ngắm hoa thì ta nên khen cây cổ, hoa trái gấp trong vườn, thái độ hân hoan này giúp cho sự sống của cây và của tinh linh làm chúng tăng trưởng mạnh thêm. Lòng thiện cảm, thương yêu, quý chuộng cây cổ nên được tự trong lòng phát ra, để theo cách ấy ai cũng có thể dự vào sự tăng trưởng của khu vườn.

Mỗi người làm vườn khi hài lòng với sự xanh tươi của rau trái trong vườn là đóng góp một cách vô thức cho cây lớn mạnh, nhưng ai chủ tâm làm vậy thì đóng góp nhiều phần hơn. Ta còn nghe là có người khéo tay trồng cây nào cũng được tươi tốt, ấy là vì họ có thể kích thích cho cây tăng trưởng, và kẻ khác thì ngược lại làm cây héo úa vì họ rút lấy năng lực của cây. Sự vui vẻ của người đặc biệt cho cây ảnh hưởng tốt lành, và trẻ con sung sướng chơi đùa vô tư lự trong vườn cũng gây ra kết quả tương tự. Cảm xúc của người vì vậy có liên hệ mật thiết với cây cổ hơn ta tưởng, vì tinh linh với thân xác thanh nhẹ chăm sóc cây bị các làn rung động thu hút.

Thiên thần tuôn tràn năng lực xuống địa cầu còn tinh linh đón nhận năng lực này, chuyển vào cây hòa với sức tăng trưởng của cây hay kim thạch. Tinh linh thay đổi từ nơi này sang nơi khác, có màu sắc và hình dạng biến hóa theo mùa và đất đai của một vùng. Câu hỏi thường được đặt ra với ông Crombie là vai trò tinh linh là gì? Chúng ta có thật sự cần chúng không, cây cổ vẫn mọc được chẳng nếu tinh linh không trợ giúp? Theo những điều mà ông biết thì cây cổ vẫn có thể mọc và phát triển nhưng không mạnh. Để dễ hiểu ông đưa ra hình ảnh so sánh là cha mẹ và con cái. Tinh linh không phải là cha mẹ của cây nhưng đóng vai trò tương tự, trẻ con được cha mẹ đút cơm và chăm sóc thì tăng trưởng một cách tốt đẹp, còn khi đặt chúng vào viện mồ côi nơi chỉ thỏa mãn nhu cầu tối thiểu như có thực phẩm, quần áo, chỗ ngủ mà không có sự âu yếm thương yêu của cha mẹ, tức thiếu chăm sóc tinh cảm và tinh linh thì kinh nghiệm thấy rằng trẻ như vậy không được hạnh phúc, hóa ra lầm lì hay hung bạo. Chúng có tâm tính chống đối xã hội và mặc dù được cho ăn uống đầy đủ, trẻ có thân xác yếu đuối, sức khỏe kém làm như thể ý chí muốn sống của chúng rất mong manh. Trẻ chết dễ hơn, chúng không đóng góp gì được nhiều cho xã hội mà nếu có thì thường là phá hoại hơn là xây dựng.

Trong hình ảnh ví von trên, viện mồ côi là những nông trại được cơ giới hóa, cây được trồng một cách máy móc và người ta dùng nhiều chất hóa học để thúc đẩy sự tăng trưởng của cây, hay chuyện tương tự là những cảnh mà cây bị ép buộc, uốn nắn thí dụ bằng kỹ thuật thay đổi tính di truyền genetic engineering, bị khai thác để làm lợi cho người. Trong những trường hợp như vậy tinh linh rút lui khỏi đồng ruộng, nông trại, vườn tược, và sức sống của cây suy giảm, ý chí muôn sống bị hao mòn. Những cây như vậy không gây giống được nữa và chỉ có thể trồng trong những điều kiện lý tưởng, dễ dàng bị nạn dịch lớn do côn trùng gây ra.

Tinh linh nhẫn mạnh với ông Crombie điều rất đặc biệt, chúng nói rằng năng lực mà chúng truyền vào cây là sinh lực, là năng lực cần thiết cho sự sống mà nếu tinh linh rút lui khỏi đồng ruộng, vườn tược thì sinh lực cũng bị rút khỏi thế giới con người. Như thế con người sẽ tự hủy diệt chính mình trừ phi có sự hợp tác giữa người và cây cỏ, vì lý do này mà thế giới thần tiên rất kinh ngạc về hành vi của loài người. Chúng chứng kiến cảnh người lập kế hoạch, đem máy móc phá rừng, xịt thuốc trừ sâu bọ trên diện tích qui mô, dùng phân bón hóa học quá đáng gây hại cho môi sinh và thắc mắc tại sao con người lại tự hủy diệt chính mình. Tinh linh không hiểu được con người, và ngược lại con người không tin rằng có một thế giới sống động khác đằng sau cây cỏ, đất đá biết phản ứng lại hành vi của người đối với thiên nhiên.

Thiên thần và tinh linh có thể uyển chuyển chấp nhận hành động phá hoại của người tới một mức rất lớn như ta thấy rừng, đồng cỏ, biển cả hồi sinh sau khi bị tàn phá, một phần vì chúng gần với sự sống hơn con người, ít bị vật chất tức ảo ảnh chi phổi, và có cái nhìn rõ ràng, toàn diện hơn về sự sống so với mức hiểu biết của người ở giai đoạn này. Nhưng thay vì có hành động phản đối những quá đáng của người tinh linh lại chọn cách rút lui, biến mất khỏi thiên nhiên như nông trại, vườn tược. Nơi duy nhất ta còn có thể tìm ra chúng là vùng rừng hoang, góc sâu kín ít người biết tới của một khu núi đồi hiểm trở.

### Làm Việc với Thiên Thần.

Trở lại vườn Findhorn, tại đây con người chủ ý hợp tác với thiên thần và tinh linh để tạo nên khung cảnh kiểu mẫu mà sau này sẽ là chuyện thông thường. Ở nơi đó con người kêu gọi sự giúp đỡ của thế giới thần tiên khi trồng trọt và được đáp ứng mạnh mẽ.

Thí dụ là Findhorn thuộc vùng duyên hải chỉ có bãi cát mà không có đất theo nghĩa bình thường cho cây mọc nhưng khi được thiên thần hướng dẫn là nên trồng cây lớn, bụi cây và hoa, người tại vườn làm theo và tuy năm đầu trời khô, thiên thần giữ lời khiến cây lớn thì mọc mạnh, cây hoa thì trổ hoa to, màu sắc rực rỡ lạ thường. Khách đến thăm nói rằng họ chưa hề thấy sự tươi tốt nào giống vậy tại những khu vườn khác, cũng như họ không thể giải thích được là với đất rất nghèo chất bổ dưỡng (đúng hơn chỉ là cát mà không có đất) và ở vùng Scotland phía bắc lạnh giá, Findhorn lại có thể cho ra rau trái, hoa có phẩm chất tuyệt hảo như sắc hương tươi thắm, trái thì lớn quá khổ, cây thì cao vọt sum suê, rau thì nặng ký.

Chuyên gia canh nông, chuyên gia trồng tiểng nghe chuyện và tới xem xét đất của Findhorn cũng thấy lạ lùng với kết quả đi ngược với kinh nghiệm quen thuộc, có một chuyên gia về hoa hồng tờ mờ xuống Findhorn để chính mắt thấy cảnh thấy vườn, người tại Findhorn mới xin ông cho biết nên trồng hồng loại nào ở chỗ nào của vườn cho hợp, thí dụ loại nào thì hợp ở chỗ có bóng mát, loại nào ở chỗ có nhiều gió v.v. Chuyên gia được hỏi đúng khả năng của mình nên ông chỉ dẫn cẩn kẽ, rồi vẽ luôn cả họa đồ ghi từng địa điểm của vườn và loại hồng thích hợp cho nơi ấy. Năm sau ông trở lại và kinh ngạc thấy chỉ dẫn của ông được theo sát, Findhorn giờ đây có những bụi hồng tươi tốt, xinh đẹp. Chuyên gia mới thú nhận rằng năm trước lúc được hỏi ý kiến, ông có ý không

tin chuyện mê tín dị đoan và muối thử thách, nên đã cố tình chỉ sai như đề nghị trồng hồng vào những chỗ mà ông biết là không thích hợp và cây sẽ không sống nổi, vậy mà thực tế diễn ra khác hẳn.

Một thí dụ khác cho thấy sự hợp tác giữa người, thiên thần và tinh linh diễn ra sao tại Findhorn. Người ta muống trồng hàng cây để ngăn gió bắc nên đặt mua 600 cây con từ một vườn ươm cây ở phía nam nước Anh. Findhorn thi ở phía bắc thuộc Scotland nên số cây này được gửi bằng đường xe lửa mất 9 ngày mới tới. Khi đó cây bị thiếu nước sau đoạn đường dài nên héo rũ xuống, mặt khác sự thay đổi khí hậu từ ấm của miền nam sang mát vào đầu xuân ở miền bắc làm cây thêm phần mệt mỏi. Nơi đón chào cây lại chỉ thuần là cát và gió bắc thổi mạnh, nên sau khi trồng cây vào cát người tại Findhorn mới xin thiên thần trợ lực vì nếu không chắc chắn cây sẽ chết.

Thiên thần đáp là các ngài sẽ bao bọc tất cả cây con trong một vòng năng lực, tạo thành một bức tường vây quanh chúng để ổn định cây, làm cây thấm đẫm sự sống. Thiên thần lập tức bắt tay vào việc và chăm chú không chút xao lảng trong một thời gian, về phần người thi thiên chỉ dẫn là hãy tuôn tình thương, sự nâng đỡ, tỏ lòng yêu mến với cây. Ông Roc Crombie thấy được bức tường năng lực của thiên thần mà tinh linh sử dụng để làm vững cây, chúng bận rộn làm việc nhất là quanh phần rễ và ông cảm tạ chúng. Từ từ chậm chạp, cây con sống trở lại, đâm ra lá mới thay cho lá chết màu nâu, rồi cây bắt đầu đứng thẳng mạnh trở lại và không cây nào chết. Khi các nhà trồng tiểu chuyên nghiệp được hỏi ý kiến là cây có hy vọng sống sót nào chăng trong trường hợp như vậy thì tất cả đáp là hoàn toàn không có cơ may nào, thế mà thí nghiệm trên thành công cho thấy phép lạ có thể xảy ra khi các loài làm việc hòa hợp cùng nhau.

Một điểm chung trong suốt các diễn biến tại vườn Findhorn là khi người ta có nhu cầu chính đáng và yêu cầu thiên thần trợ giúp thi yêu cầu này được thỏa mãn ngay, nhưng khi chuyện không xảy ra như dự tính thi thiên thần cũng tỏ ra rất thông cảm. Chẳng hạn có một lúc chuột nhũi phá hoại vườn rau của khu Findhorn, người tại đây mới phân trần với Chuột Chúa là vị trông coi bầy chuột rằng Findhorn cần vườn rau để sinh sống, họ xin Chuột Chúa dẫn bầy chuột tới ngủ tại một bãi đất hoang ở cuối khu vườn nơi chúng có thể tự do đào xới không làm phiền gì ai. Trong tâm thức người tại Findhorn cảm thấy rằng Chuột Chúa hù nhẹ và mỉm cười sau, trong vườn không còn bóng dáng con chuột nào. Vài năm như thế người và chuột ai ở giang sơn nấy yên phận nhau, mỗi lần có chuột trở lại thi người ta lại phân trần với Chuột Chúa và vườn lại được yên, nhưng rồi hoạt động của Findhorn mở rộng, nay có việc cần phải sử dụng bãi đất hoang nơi mà người đã giao ước là chuột có thể cư ngụ. Dĩ nhiên là chuyện rất khó nói và người được giao việc tiếp xúc với Chuột Chúa cảm thấy ngại ngùng hết sức, nhưng họ lấy can đảm trình bầy tinh cảnh mới và Chuột Chúa lại sẵn lòng dời bầy chuột đi tới một nơi khác, mau lẹ hơn lần đầu.

Ta nghe như chuyện thần tiên mà thực sự là như thế, bởi chuyện xưa tích cũ nào cũng có một phần sự thực trong đó. Chuột Chúa ở đây không phải là con chuột lớn nhất trong bầy, nhưng là vị trông coi cuộc tiến hóa của trọn bầy chuột. Thú vật và cây cổ chưa phải là từng cá nhân có tâm thức riêng rẽ như người tức ngã thức, thay vào đó chúng có tâm thức nhóm và thuộc về một tập thể gọi là hồn khóm. Chuột Chúa là vị đại diện cho hồn khóm này, cũng như mỗi cây hoa hồng, cây đậu chưa có ngã thức mà thuộc về hồn khóm hoa hồng, hồn khóm cây đậu, và có một thiên thần loài hoa hồng trông coi sự tiến hóa của loài này, thiên thần loài đậu lo cho tất cả cây đậu. Tại Findhorn có sự khuyến khích liên lạc, tiếp xúc với các vị này để mang lại hợp tác, chỉ dẫn cho việc làm vườn và tiếp xúc được hiểu là gửi tư tưởng đến các vị.

Bằng cách này người ta khám phá là thiên thần cũng đầy tính hài hước. Chẳng hạn có lúc Findhorn muốn trồng nấm, không ai biết trồng ra sao nên họ đọc sách rất kỹ rồi gieo từng khung nấm y như chỉ dạy trong sách, cùng lúc đó người ta cũng tiếp xúc với thiên thần nấm thi được trả lời là sẽ có kết quả lả lùng. Tuy không ai thấy được hình dạng bất cứ thiên thần nào, nhưng họ có cảm tưởng là thiên thần nấm có óc khôi hài và mập mạp tròn

trình. Trong lúc chờ đợi nấm lèn thi thiên thần nấm nhở rằng cây cổ mọc tùy thuộc vào nhiều yếu tố mà chính thiên thần không thể tiên đoán trước, nên chỗ nào có cơ hội mọc được thì các ngài sử dụng ngay. Khu trồng nấm nằm trong kho ở chõ tối, ngoài vườn thì được rải phân ngựa khắp nơi để bón rau, nhưng người ta chăm chút khu nấm nhiều nhất, lòng mong đợi kết quả lạ lùng như thiên thần đã nói. Sau nhiều tuần trông mong, trọn những khung nấm chỉ cho ra hai cây nấm bé tí, còn trong khắp khu vườn rau nơi nào có rải phân ngựa thì có nấm mọc đầy, và Findhorn năm ấy trùng mùa nấm nhưng không phải ở khu đã gieo !

### Tinh Linh Dinh Công.

Khi con người có thái độ tôn trọng thiên nhiên thì thiên thần lấy làm hòn hở và tìm cách đáp lại. Ngày kia bụi cây dại sát vườn dâu đâm nhánh ra hoa rất nhiều, sợ rằng bụi này lấn át cây dâu người ta mới chặt bớt bụi cây, lập tức ông Crombie lúc ấy tuy đang ở London cách xa Findhorn cảm thấy có chuyện làm tinh linh tức giận. Ông đi ngay Findhorn thì thấy bầy elves chăm lo cho bụi cây dại này bàn tán sôi nổi, chúng giận dữ nói với ông Crombie rằng vườn Findhorn là thí nghiệm cho sự hợp tác giữa người và thế giới thần tiên, nhưng tại sao người lại phá hủy nơi cư ngụ của tinh linh ? Có vẻ như bông hoa là nhà của elf, và chúng cho ông hay là chúng sẽ rời bỏ khu vườn vì xem ra loài người ngu dại quá sức, elf từ chối không làm việc chung với người nữa. Ông Crombie mới tìm cách làm hòa, ông nhìn nhận rằng loài người còn phải học hỏi nhiều điều, có những nguyên tắc của thế giới thần tiên cần được tôn trọng, tuy nhiên con người không chủ ý phá hoại nhà của elf. Một buổi lễ nhỏ sau đó được tổ chức tại bụi cây bị xén bớt cành lá lúc đang trổ hoa, người tại Findhorn ngỏ lời xin lỗi chân thành, và các chú elf người giận bỗng lòng ở lại vườn không bỏ đi nữa.

Sau đó thiên thần giải thích rằng vườn Findhorn là nơi tiên phong, đang có thử nghiệm hợp tác giữa các loài nên một số cách làm việc tuy thường được áp dụng tại những khu vườn khác lại sẽ không thích hợp ở đây, vì đây không phải là khu vườn bình thường. Elf tức giận muốn bỏ đi vì đối với chúng chặt cây đang ra hoa mà chúng chăm sóc là hành động phá hoại. Tinh linh hoạt động cho sự mỹ lệ, để biểu lộ mỹ lệ trong thiên nhiên và tức giận khi thấy có hành vi gây hại cho việc biểu lộ này. Người ta có thể hái hoa để chưng trong nhà, làm đẹp phòng ốc và tinh linh không giận nếu sự việc được giải thích cho chúng rõ. Khi khác nếu cần phải bỏ hoa để kích thích sự tăng trưởng của lá tạo thức ăn cho cây, thì ta được khuyên nên cắt lúc cây ra nụ hoa thay vì lúc hoa đã nở bung cánh, vì một khi hoa đã khai mở thì chúng có thể trở thành nơi cư ngụ của tinh linh tí hon, và người ta cần quí chuộng sự hiện diện của tinh linh, thiện chí của chúng mà không nên đẩy tinh linh bỏ đi.

Hiểu biết này được sử dụng về sau và tinh linh đáp lại rất tương xứng, ấy là sau khi mọi chuyện êm đềm với elf rồi, vào mùa xuân năm sau có một bụi cây dại khác mọc mạnh trổ đầy hoa lấn át dây nho, mà nho thì cần để làm thực phẩm cho người tại Findhorn. Câu chuyện năm trước còn nhớ, nên người làm vườn tại Findhorn dành để yên cho bụi cây trổ hoa, và tin rằng thời thế là năm nay mùa nho coi như đi đứt. Nhưng các tinh linh cho ông Crombie hay loài người sẽ không có gì phải tiếc khi để yên bụi hoa, tinh linh sẽ đèn bù lại thiện chí này và y như rằng, mùa nho năm ấy các vườn khác chung quanh Findhorn có mức thu hoạch kém nhưng dây nho tại Findhorn thì lại nặng trĩu những trái. Tinh linh đã giữ lời và từ đó người ta chỉ tỉa cành, chặt bớt cây vào lúc cây không ra hoa.

Dân cư tại Findhorn dần dần học thêm được cách thích hợp để làm việc với cây cổ và thế giới thần tiên. Cả thiên thần và tinh linh nói với người rằng cây cổ nên được báo trước mỗi khi người ta muốn hái, tỉa, chặt, bứng dời đi hay có chuyện gì khác con người định làm mà liên can đến cây. Quả thật vậy, có một bụi cây lớn cần được dời chỗ và người phụ trách việc này giải thích cho cây hay lý do, qua hôm sau họ chỉ cần dùng sức rất ít là có thể

bứng được cây lén nhẹ nhàng với đầy lòng yêu quý cây. Với đất cung thế, tinh linh không phải chỉ làm việc với cây cổ, hoa trái mà luôn cả với đất đá, trong chuyện cổ tây phương các chú lùn được mô tả là canh giữ mỏ ngọc sâu trong lòng đất, mỗi ngày vác cuốc vui vẻ chui vào lòng núi làm việc. Khi có chuyện cần đào xới, hay san bằng một nơi, người của Findhorn cho đất nơi ấy rõ chuyện họ sẽ làm, và chỉ cần cần dùng máy đào đất loại nhẹ là đủ vì đất dễ dàng rơi ra, nhưng rồi một người thiếu kinh nghiệm dùng xe đào đất hạng nặng cào tung đất lên. Họ hoàn tất việc phải làm nhưng tinh linh phản đối dữ dội, ai cũng có thể cảm thấy nỗi bất mãn, sự tàn phá đè nặng trong bầu không khí và loài người có thêm bài học phải học về cách hợp tác với thế giới thần tiên.

### Sâu Rầy.

Ai có tính thực tế và biết qua công chuyện vườn tược thì sẽ hỏi rằng với nạn sâu rầy phá hoại rau cỏ thì sao. Sâu rầy cũng là một phần của sự sống thiêng liêng, và giống như chuột nhũi ở trên thì ta phải chấp nhận sự hiện hữu của sâu rầy như thế nào. Findhorn đưa ra hai kinh nghiệm sau, ở khu đất trồng bắp cải họ khám phá thấy đa số cây bị rệp xuống và đang chết héo vì sâu ăn rễ cây. Thiên thần bắp cải chỉ dẫn rằng mỗi khi ra làm vườn, người ta nên tưởng tượng là cây bắp cải mạnh mẽ, cứng cáp và đầy lá, còn thiên thần sẽ tuôn năng lực để cây có đủ sức sống chịu đựng được sự tấn công. Người làm vườn mới đắp thêm đất chung quanh gốc cây và tuôn lòng thương yêu vào cây. Tại những vườn khác trong vùng, bắp cải bị chết nhưng tại vườn Findhorn cây lây lắt sống cho tới khi ấu trùng ăn hết tất cả rễ bên dưới rồi hóa kén. Khi ấy cây mọc rẽ mới ở phần trên cao của thân chồi người ta đắp đất và tiếp tục lớn mạnh.

Con người học được rất nhiều qua sự hợp tác với thiên thần như vậy. Thiên thần giải thích rằng nhân loại đã làm mất quân bắng trong thiên nhiên như giết đi chim chóc ăn côn trùng, xịt thuốc sâu rầy độc cho môi sinh, tung ra tràn ngập không khí những phóng xạ bất thường sau các cuộc thử nghiệm nguyên tử, và tư tưởng rối loạn. Một cách để có quân bắng trở lại là đem sự sống trở vào đất thí dụ như trồng cây và tránh dùng những chất liệu phá hoại sự sống, thêm vào đó khi người ta hữu ý gửi tư tưởng tốt lành lúc chăm sóc cây thì điều ấy cũng thêm vào sức mạnh của cây cùng với chất bổ dưỡng trong đất.

Trở lại vấn đề sâu bọ phá hoại cây trong vườn, thiên thần nói rằng mục tiêu của các ngài là gia tăng sự sống nên các ngài không thể chỉ dẫn người tại Findhorn cách diệt trừ côn trùng đang phá hoại cây, tuy nhiên thiên thần giải thích rằng khi tạo hình ảnh trong trí là cây mạnh mẽ, đầy sức sống thì người ta thêm sinh lực cho cây và giúp cây chịu đựng được sự tấn công của sâu bọ. Ta biết qua được trường hợp cải bắp bị sâu ăn rễ ở trên, nay một chuyện khác cho thấy thêm sức mạnh tư tưởng khi làm vườn, có năm kia vườn dâu gooseberry bị nhiều sâu phá mà nếu không can thiệp thì sâu sẽ ăn trụi hết lá non của cây, không biết làm sao người ta mới nhặt sâu khỏi cây đem bỏ lên đống phân ủ cho chim ăn. Một hôm đang chăm chú làm vậy thì họ chợt nhớ rằng mình quá lo việc đối phó với sâu mà quên đi chính cây dâu, họ mới tập trung tư tưởng về tình thương và sức khỏe gửi đến cây, hôm sau khi thăm vườn thì thấy là bụi dâu nào nhận được sự thương yêu thì có ít sâu hơn bụi khác.

Đối với thiên thần, vườn Findhorn không phải chỉ là tổng hợp những hình thể và màu sắc khác nhau, mà đúng ra đó là những đường lực chuyển động, nhìn vào khu vườn các ngài mô tả là những đường lực bên dưới dần dần được kéo lên hòa vào các lực thiên thần tuôn từ trên cao xuống thành các lượn sóng lớn và mau. Bên trong vùng năng lực đó mỗi cây là một xoáy riêng đầy sinh động. Thiên thần không nhìn vật theo cách con người nhìn là thấy hình dạng rắn chắc, là khối vật chất vững vàng bên ngoài mà các ngài nhìn vào tình trạng sinh lực, sức sống tuôn ra của cây. Các ngài làm việc với cái nằm đằng sau, bên trong hình thể mà con người thấy hay cảm được bằng ngũ quan, tuy nhiên cái bên trong và cái bên ngoài nối kết với nhau giống như các bát độ

(octaves) cao thấp khác nhau của cùng một điệu hát. Cái mà thiên thần thấy là những hình thức khác nhau của ánh sáng, và tự thiên thần khi biểu lộ cũng bằng ánh sáng, như sự quan sát hình dạng các ngài bằng thông nhãn cho thấy. Ánh sáng này thực ra là các lực thanh bai của sự sống ở những cõi thanh nhẹ hơn cõi trần.

### Vài Thí Nghiệm.

Vườn Findhorn là một thí nghiệm cho sự hợp tác giữa người với thiên thần, đây là hoạt động mới mẻ cho cả đôi bên thành ra sự việc rất hào hứng, không bên nào biết cần phải làm gì trước mà chỉ tiến hành theo nhu cầu rồi học hỏi từ kết quả thành công hay thất bại, nói khác đi chính thiên thần cũng không phải lúc nào cũng có thể đoán trước được chuyện gì sẽ xảy ra cho khu vườn. Mùa đầu tiên người ta trồng đậu, cây đơm hoa rất nhiều nhưng rồi lại rụng đi và không kết trái, thiên thần giải thích là các ngài rất phấn khởi có cơ hội được hợp tác một cách tích cực với người, nên hăng hái làm việc và quên đi phẩm chất của đất. Như ta có nói đây là cát chứ không phải đất theo nghĩa thông thường có nghĩa rất nghèo chất bổ dưỡng. Nỗi vui mừng được người cảm thông, qui chuộng khiến thiên thần đi hơi mau làm cây có hoa mà chưa thể kết trái. Nay thiên thần tìm cách quân bình lại trong mùa đậu sau, các ngài không hối tiếc chi mà cho rằng đây là thí nghiệm đáng công.

Thái độ này là một tính chất của thiên thần, các ngài luôn sẵn lòng thí nghiệm những lối làm việc mới, chẳng hạn người ta muốn trồng xà lách xon (watercress) mà không biết nên trồng trong bóng mát hay chỗ có nhiều nắng, vì có lời khuyên trái ngược nhau của các chuyên viên làm vườn. Thiên thần mới đề nghị thử trồng ở cả hai nơi và hóa ra đây là cách thích hợp, vì khóm rau ngoài nắng tăng trưởng mau lẹ khi tưới nước hằng ngày, cho người ta xà lách xon trong suốt mùa hè rồi cây kết hạt tức không còn thích hợp để ăn nữa vào cuối hè sang thu, khi ấy rau trồng chỗ mát đủ lớn cho người tiếp tục có rau ăn.

Mỗi khi đưa chỉ dẫn mà con người làm theo thì thiên thần rất vui, lúc ban đầu các ngài có hơi lạnh lùng xa cách nhưng khi con người sốt sắng hợp tác thì sự việc thay đổi, thiên thần hóa ra thân thiện dần và nóng lòng muốn giúp đỡ, nói ví von cho dễ hiểu thì các ngài nô nức xếp hàng ghi tên vào danh sách chờ đợi để được thí nghiệm việc có tiếp xúc mới mẻ với người. Thiên thần nói rằng khi trước vài sự tiếp xúc ít ỏi với người tây phương không làm các ngài vui cho lắm, ngoại trừ việc tiếp xúc với người làm vườn nào thực sự yêu cây cỏ. Thiên thần cũng có tiếp xúc với người để tạo ra hình thể mới cho cây cỏ, như gợi hứng hay giúp con người có khám phá về thảo mộc, nhưng các chuyên gia trồng tiếc lo về chuyện canh tân này không phải lúc nào cũng xem thế giới thần tiên là bạn hợp tác bình đẳng, mà đôi khi tìm cách áp đặt ý của mình vào thiên nhiên, làm thiên nhiên đáp ứng lại kiểu mẫu họ muốn có (thí dụ muốn có trái cà chua vuông cho dễ đặt vào tủ lạnh).

Thế nên ở Findhorn, dù thiên thần hoan nghênh những thắc mắc của người như là cách để mang lại sự thông cảm và hợp tác thực sự giữa hai loài, điều làm các ngài chú ý nhiều nhất là cách mà loài người —không thấy, không nghe, không nói được với thiên thần— muốn mở rộng vòng hoạt động để biết và nói chuyện với các ngài. Tại Findhorn mỗi bên đóng góp năng lực riêng độc đáo của mình cho con người thấy sự hợp tác như vậy có thể mang lại kết quả ra sao, nhưng hệ quả của thí nghiệm lan rộng xa hơn việc sinh ra khu vườn có cây trái xanh tươi to lớn. Đó là với ý thức bảo vệ môi sinh ngày càng lớn mạnh, có lẽ thiên thần đang chỉ con người cách thức đúng đắn để mang lại quân bình cho thiên nhiên bị đảo lộn trên trái đất. Các ngài tin rằng khi con người có thể cảm được thế giới thần tiên thì sự sống trên trái đất sẽ hoàn toàn thay đổi.

Mô tả về cách làm tăng phẩm chất của đất Findhorn, vị thiên thần vùng cho người tại đây cảm tưởng như ngài có hình dạng đứng giang rộng tay tuôn năng lực xuống đất. Ngài giải thích rằng mình không ngừng tuôn các lực khác nhau vào đất để tạo sự quân bằng, chú ngữ (mantra) cũng được sử dụng sinh ra âm thanh theo giai

điều có cao độ đặc biệt khiến lực bùng nổ, làm giảm thiểu tính bất thường của đất nơi đây. Ta có nói mỗi loài rau trái có một thiên thần tượng trưng cho tinh túy của loài ấy trông coi, vậy thí người tại Findhorn được khuyên trồng càng nhiều rau trái trong vườn càng tốt, để ngoài việc tạo ra thăng bằng tốt đẹp hơn cho đất, sự hiện diện của nhiều cây trái còn làm tụ lại lực của nhiều thiên thần hơn. Kết quả là các đại thiên thần có thể sử dụng cơ hội này và dùng vườn để thực hiện đôi việc trên trái đất.

### Tính Chất Thiên Thần.

Mỗi lần trồng thêm một loài rau trong vườn, người ta chào đón vị thiên thần mới trông coi loài này nên khám phá ra tính chất khác biệt của các ngài, chẳng hạn thiên thần củ cải đỏ thì mau mắn, rộn ràng, nhanh chóng nắm lấy cơ hội, nhưng thiên thần rau thơm thì e dè hơn. Ngài nói rằng loài rau này chỉ lặng lẽ nẩy nở trong thế giới nhỏ bé của chúng, khi được con người tiếp xúc thăm hỏi muốn nói chuyện với thiên thần thì đó là chuyện lả lùng đối với ngài, nhưng thiên thần mong rằng sự đáp ứng của người nhờ tiếp xúc này sẽ được mạnh mẽ hơn, khiến phần việc của thiên thần là phát triển loài rau này được hoàn thành.

Trong đoạn trên thiên thần nắm tỏ ra có óc khôi hài, thi nay một thiên thần khác cũng biểu lộ tính hài hước, cây dandelion là cổ dại và thường xuyên bị người làm vườn nhổ bỏ, nhưng cây cũng là một loài rau như xà lách được dùng để ăn sống. Khi Findhorn quyết định trồng dandelion làm rau ăn sống mà không coi như là cổ dại phải loại trừ, thiên thần dandelion mừng rỡ cho biết ngài rất hân hạnh được mời vào vườn bằng cổng trước ! (chứ không bị xua đuổi như thường lệ). Thiên thần thêm rằng mối liên kết giữa người và thiên thần tỏ ra khác biệt khi loài người mời một loài đến mọc trong vườn thay vì cây mọc mà ta không muốn có sự hiện diện của cây. Khi có sự thuận tình như vậy cây sẽ mọc dễ hơn, đỡ vất vả hơn, cây có thể lan rộng và nẩy nở hết sức mình của nó, thiên thần cũng báo trước rằng người ta có thể gấp cây ở chỗ không ngờ. Những cây dandelion được chào đón khi đêm trăng, về sau cho ra kích thước lớn hơn thường lệ.

Với rau thơm, thiên thần rau thơm giải thích rằng các ngài tụ hết năng lực vào việc biểu lộ một tính chất đặc biệt nên hương vị của những cây rau thơm này rất là rõ rệt. Mỗi rau thơm thể hiện một tính chất riêng mà khi ta ăn vào thì tính chất ấy được tăng cường trong con người của ta. Vì cây có liên hệ mật thiết với thiên thần, khi con người tiếp xúc với cây như chú ý hay yêu mến cây là một phần của người ấy hòa vào bản thể của thiên thần, làm cho ý thức của ta về sự sống chung được nẩy nở. Theo cách ấy nhân loại được kết nối với thiên thần nhưng mỗi dây này ở trong tình trạng tiềm ẩn vì chưa được nhận biết. Đó là mặt trùu tượng còn khi ta ăn rau trái vào người thì cũng là tạo sự liên kết cụ thể hơn. Thiên thần chỉ dạy thêm rằng khi ta thưởng thức hương vị của cây trái thì tính chất của cây trái được hấp thụ vào người dễ hơn, con người mở rộng chính mình làm cho ảnh hưởng của thiên thần qua hương vị của rau trái được lan đi khắp thân thể.

Người ta không cần phải nói thành lời hay có ý tưởng rõ ràng khi muốn tiếp xúc với thiên thần, mà ta có thể đến với các ngài bằng vô số cách, như khi ta hân hoan, thương yêu, cảm thấy nhẹ nhõm bay bổng, tự do là ta bước vào cảnh giới của các ngài. Hoặc khi lai láng xúc động trước cảnh hoàng hôn rực rỡ, ngất ngây trước vẻ xinh đẹp của một bông hoa, đường nét tinh xảo của vỏ sò ốc, khi ấy là ta cũng kinh nghiệm được thế giới thiên thần.

Trên đây là phần tóm lược giai đoạn thành lập và hoạt động ban đầu của vườn Findhorn tại Scotland vào thập niên 1960, ngày nay vườn đang tiếp tục chăm sóc theo đường lối trên nhưng với thành phần nhân sự mới. Mục đích cùng đường lối sinh hoạt của vườn đã thu hút nhiều người tới đây làm việc, ở lại vườn một thời gian

hoặc ngắn hoặc dài để kinh nghiệm một cảnh sống và triết lý sống mới. Sau Findhorn quan niệm làm vườn với sự hợp tác của thiên thần du nhập vào Hoa kỳ và có 2 địa điểm canh tác được thành lập theo cùng nguyên tắc như Findhorn, một là Green Hope Farm tại tiểu bang New Hampshire, và hai là trại Perelandra tại tiểu bang Virginia. Riêng về vườn Findhorn, còn nhiều chi tiết thú vị mà chúng ta phải bỏ qua vì thiếu chỗ trong bài này, độc giả có thể xem thêm những điều ấy với 3 tác phẩm sau:

- *The Findhorn Garden* by Findhorn Community
- *The Magic of Findhorn*, by Paul Hawken
- *To Hear the Angels Sing*, by Dorothy Maclean.

Bài này tóm lược hai quyển đầu, khi có dịp chúng ta sẽ đọc quyển thứ ba.